

Phụ lục
CÁC BIỂU MẪU

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 14 /2016/TT-BKHHCN
ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

1. **Mẫu 01.** Đơn đề nghị vay vốn
2. **Mẫu 02.** Thuyết minh dự án ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sản xuất vào đời sống
3. **Mẫu 03.** Đơn đề nghị điều chỉnh kỳ hạn trả nợ/gia hạn nợ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ VAY VỐN

Kính gửi: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia

Tôi tên là:...., đại diện hợp pháp của chủ đầu tư dự án, kính đề nghị Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia cho chúng tôi được vay vốn thực hiện dự án ứng dụng/chuyển giao khoa học công nghệ theo chi tiết sau:

Số tiền đề nghị vay: (Bằng chữ)

Mục đích sử dụng tiền vay:

Thời hạn vay:

Dưới đây, xin gửi kèm theo các thông tin và giấy tờ liên quan tới đề nghị vay vốn để Quý xem xét cho vay số tiền trên.

1. Thông tin của Bên đề nghị vay vốn

Tên chủ đầu tư :

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Email:

Quyết định/ giấy phép thành lập số:

Đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký hoạt động KH&CN số: nơi cấp.....
ngày cấp.....

Ngành nghề kinh doanh, dịch vụ chính:

Vốn điều lệ/ vốn pháp định

Số tài khoản:

mở tại Ngân hàng

Mã số thuế:

Đại diện pháp lý Chủ đầu tư dự án:

Chức vụ:

CMND số:

nơi cấp

ngày cấp

2. Thông tin về dự án đề nghị được vay vốn

Tên dự án

Quyết định phê duyệt dự án: số ngày tháng năm ; cơ quan
phê duyệt:

Vốn đầu tư:

TT	Thời gian	Số tiền trả nợ		
		Gốc	Lãi	Tổng cộng
1				
...				
	Cộng			

5. Đảm bảo tiền vay

Các biện pháp đảm bảo tiền (hình thức, tên, sở hữu, nơi lưu giữ, giá trị cụ thể):

6. Cam kết

Chúng tôi cam kết:

a. Bảo đảm và chịu trách nhiệm về sự chính xác và tính trung thực, pháp lý của hồ sơ vay vốn được gửi đến Quý.

b. Khi đã được Quý quyết định cho vay sẽ thực hiện đúng, đầy đủ các cam kết trong hợp đồng tín dụng và theo các quy định của Quý.

Rất mong sự hợp tác và hỗ trợ của Quý Quý.

Trân trọng./.

.....ngày tháng năm

CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN

THUYẾT MINH DỰ ÁN¹
**Ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
 vào sản xuất và đời sống**

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1	Tên dự án	2	Mã số (được cấp khi Hồ sơ trúng tuyển):
3	Thời gian thực hiện: tháng; (Từ tháng/20..... đến tháng...../20.....)		
4	Tổng vốn thực hiện dự án: triệu đồng, trong đó:		
	Nguồn	Kinh phí (triệu đồng)	
	- Vốn vay từ Quỹ		
	- Vốn vay từ Ngân hàng thương mại		
	- Vốn tự có của tổ chức chủ trì		
	- Khác (liên doanh...)		
5	Thông tin về khách hàng (chủ đầu tư)		
	5.1. Tên khách hàng thực hiện Dự án:		
		
	Họ và tên người đại diện theo pháp luật.....		
	Điện thoại: Fax:		
	E-mail:		
	Website:		
	Địa chỉ:		
	Số tài khoản:		
	Kho bạc Nhà nước/Ngân hàng:		
	Tên cơ quan chủ quản (nếu có):		
	5.2. Người đại diện vay vốn:		
	Họ và tên:.....		
	Năm sinh: Nam/Nữ:		
	Học hàm: Học vị:		
	Chức vụ (trong tổ chức):		
	Điện thoại:; Email:		

¹ Thuyết minh được trình bày và in ra trong khổ giấy A4. Dưới đây, Dự án vay vốn trên được gọi tắt là Dự án.

6	<p>Xuất xứ</p> <p>[Ghi rõ xuất xứ của Dự án từ một trong các nguồn sau]:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ kết quả của đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R&D) đã được Hội đồng khoa học và công nghệ các cấp đánh giá nghiệm thu, kiến nghị (<i>tên đề tài, thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp ... Nhà nước (nếu có), mã số, ngày tháng năm đánh giá nghiệm thu; kèm theo Biên bản đánh giá nghiệm thu/ Quyết định công nhận kết quả đánh giá nghiệm thu của cấp có thẩm quyền</i>) - Từ sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng khoa học và công nghệ (<i>tên văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp</i>) - Kết quả khoa học công nghệ từ nước ngoài (<i>hợp đồng chuyển giao công nghệ; tên văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp nếu có; nguồn gốc, xuất xứ, hồ sơ liên quan</i>) <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
7	<p>Luận cứ về tính cấp thiết, khả thi và hiệu quả của Dự án</p> <p>7.1. Làm rõ về công nghệ lựa chọn của Dự án (Tính mới, ưu việt, tiên tiến của công nghệ; trình độ công nghệ so với công nghệ hiện có ở Việt Nam, khả năng triển khai công nghệ trong nước, tính phù hợp của công nghệ đối với phương án sản xuất và yêu cầu của thị trường,...).</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>7.2. Lợi ích kinh tế, khả năng thị trường và cạnh tranh của sản phẩm Dự án (Hiệu quả kinh tế mang lại khi áp dụng kết quả của Dự án; khả năng mở rộng thị trường ở trong nước và xuất khẩu: nêu rõ các yếu tố chủ yếu làm tăng khả năng cạnh tranh về chất lượng, giá thành của sản phẩm Dự án so với các sản phẩm cùng loại, chẳng hạn: sử dụng nguồn nguyên liệu trong nước, giá nhân công rẻ, phí vận chuyển thấp, tính ưu việt của công nghệ...).</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>7.3. Tác động của kết quả Dự án đến kinh tế-xã hội, an ninh, quốc phòng (Tác động của sản phẩm Dự án đến phát triển KT-XH, môi trường, khả năng tạo thêm việc làm, ngành nghề mới, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đảm bảo an ninh, quốc phòng...).</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>7.4. Năng lực thực hiện Dự án (Mức độ cam kết và năng lực thực hiện của các tổ chức tham gia chính trong Dự án: năng lực khoa học, công nghệ của người thực hiện và cơ sở vật chất-kỹ thuật, các cam kết bằng hợp đồng về mức đóng góp vốn, sử dụng cơ</p>

sở vật chất kỹ thuật, lao động, bao tiêu sản phẩm, phân chia lợi ích về khai thác quyền sở hữu trí tuệ, chia sẻ rủi ro)

.....
.....
.....
.....
7.5. Khả năng ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả của Dự án (Nêu rõ phương án về tổ chức sản xuất; nhân rộng, chuyển giao công nghệ; thành lập doanh nghiệp mới để sản xuất-kinh doanh,...).

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI DỰ ÁN

8 Mục tiêu của dự án:

9 Nội dung

9.1 Mô tả công nghệ, sơ đồ hoặc quy trình công nghệ (là xuất xứ của Dự án) để triển khai trong Dự án

9.2 Phân tích những vấn đề mà Dự án cần giải quyết về công nghệ (Hiện trạng của công nghệ và việc hoàn thiện, thử nghiệm tạo ra công nghệ mới; nắm vững, làm chủ quy trình công nghệ và các thông số kỹ thuật; ổn định chất lượng sản phẩm, chủng loại sản phẩm; nâng cao khối lượng sản phẩm cần sản xuất thử nghiệm để khẳng định công nghệ và quy mô của Dự án sản xuất thử nghiệm);

9.3 Liệt kê và mô tả nội dung, các bước công việc cần thực hiện để giải quyết những vấn đề đặt ra, kể cả đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật đáp ứng cho việc thực hiện Dự án sản xuất.

10 **Phương án triển khai**

10.1. Phương án tổ chức sản xuất:

a) Phương thức tổ chức thực hiện:

(- Đối với đơn vị chủ trì là doanh nghiệp: cần làm rõ năng lực triển khai thực nghiệm và hoàn thiện công nghệ theo mục tiêu trong Dự án; phương án liên doanh, phối hợp với các tổ chức KH&CN trong việc phát triển, hoàn thiện công nghệ;

- Đối với đơn vị chủ trì là tổ chức khoa học và công nghệ: cần làm rõ năng lực triển khai thực nghiệm và hoàn thiện công nghệ theo mục tiêu trong Dự án; việc liên doanh với doanh nghiệp để tổ chức sản xuất thử nghiệm (kế hoạch/phương án của doanh nghiệp về bố trí địa điểm, điều kiện cơ sở vật chất, đóng góp về vốn, về nhân lực, về khả năng tiêu thụ sản phẩm của Dự án phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức phân chia lợi nhuận;...)

.....
.....
.....
.....
.....
.....

b) Mô tả, phân tích và đánh giá các điều kiện triển khai Dự án:

- Địa điểm thực hiện Dự án (nêu địa chỉ cụ thể, nêu thuận lợi và hạn chế về cơ sở hạ tầng như giao thông, liên lạc, điện nước.... của địa bàn triển khai Dự án); nhà xưởng, mặt bằng hiện có (m²), dự kiến cải tạo, mở rộng,.....;

- Trang thiết bị chủ yếu đảm bảo cho triển khai Dự án sản xuất (làm rõ những trang thiết bị đã có, bao gồm cả liên doanh với các đơn vị tham gia, trang thiết bị cần thuê, mua hoặc tự thiết kế chế tạo; khả năng cung ứng trang thiết bị của thị trường cho Dự án;.....);

- Nguyên vật liệu (khả năng cung ứng nguyên vật liệu chủ yếu cho quá trình sản xuất thử nghiệm, làm rõ những nguyên vật liệu cần nhập của nước ngoài;.....);

- Nhân lực cần cho triển khai Dự án: số cán bộ KH&CN và công nhân lành nghề tham gia thực hiện Dự án; kế hoạch tổ chức nhân lực tham gia Dự án; nhu cầu đào tạo phục vụ Dự án (số lượng cán bộ, kỹ thuật viên, công nhân).

- Môi trường (đánh giá tác động môi trường do việc triển khai Dự án và giải pháp khắc phục);

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

10.2. Phương án tài chính (Phân tích và tính toán tài chính của quá trình thực hiện Dự án) trên cơ sở:

- Tổng vốn đầu tư để triển khai Dự án, trong đó nêu rõ vốn cố định, vốn lưu động cho một khối lượng sản phẩm cần thiết trong một chu kỳ sản xuất của dự án để có thể tiêu thụ và tái sản xuất cho đợt sản xuất của chu kỳ tiếp theo (trong trường hợp cần thiết);

- Phương án huy động và sử dụng các nguồn vốn ngoài nguồn vốn vay tham gia Dự án (kèm theo các văn bản pháp lý minh chứng cho việc huy động các nguồn vốn: báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong 2-3 năm gần nhất; cam kết cho vay vốn hoặc bảo lãnh vay vốn của ngân hàng; cam kết pháp lý về việc đóng góp vốn của các tổ chức tham gia Dự án,...);

- Phương án sử dụng nguồn vốn vay từ Quỹ (các nội dung chi bằng nguồn vốn này).

- Tính toán, phân tích giá thành sản phẩm của Dự án (theo từng loại sản phẩm của Dự án nếu có); thời gian thu hồi vốn.

Các số liệu cụ thể của phương án tài chính được trình bày tại các bảng 1-5 và các phụ lục 1-7)

10.3. Dự báo nhu cầu thị trường và phương án kinh doanh sản phẩm của Dự án (Giải trình và làm rõ thêm các bảng tính toán và phụ lục kèm theo bảng 3-5, phụ lục 9);

- Dự báo nhu cầu thị trường (dự báo nhu cầu chung và thống kê danh mục các đơn đặt hàng hoặc hợp đồng mua sản phẩm Dự án);

- Phương án tiếp thị sản phẩm của Dự án (tuyên truyền, quảng cáo, xây dựng trang web, tham gia hội chợ triển lãm, trình diễn công nghệ, tờ rơi,...);

- Phân tích giá thành, giá bán dự kiến của sản phẩm trong thời gian sản xuất thử nghiệm; giá bán khi ổn định sản xuất (so sánh với giá sản phẩm nhập khẩu, giá thị trường trong nước hiện tại; dự báo xu thế giá sản phẩm cho những năm tới); các phương thức hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm Dự án;

- Phương án tổ chức mạng lưới phân phối sản phẩm khi phát triển sản xuất quy mô công nghiệp.

.....
.....
.....
.....

11 Sản phẩm của Dự án

[Phân tích, làm rõ các thông số và so sánh với các sản phẩm cùng loại trong nước và của nước ngoài: (i) Dây chuyền công nghệ, các thiết bị, quy trình công nghệ đã được ổn định (quy mô, các thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật); (ii) Sản phẩm đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng; (iii) ấn phẩm; (iv) Đào tạo cán bộ; (v) Sản phẩm sản xuất thử nghiệm (chủng loại, khối lượng, tiêu chuẩn chất lượng)].

.....

12 Phương án phát triển của Dự án sau khi kết thúc

12.1. Phương thức triển khai [Mô tả rõ phương án triển khai lựa chọn trong các loại hình sau đây: (i) Đưa vào sản xuất công nghiệp của doanh nghiệp; (ii) Nhân rộng, chuyển giao kết quả của Dự án; (iii) Liên doanh, liên kết; (iv) Thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ mới để tiến hành sản xuất- kinh doanh; (v) Hình thức khác: Nêu rõ].

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

12.2. Quy mô sản xuất (Công nghệ, nhân lực, sản phẩm,...)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

12.3. Tổng số vốn của Dự án.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH CỦA DỰ ÁN SẢN XUẤT

Tổng kinh phí cần thiết để triển khai Dự án sản xuất = Vốn cố định của Dự án sản xuất + Giá trị còn lại của thiết bị và nhà xưởng đã có + Kinh phí hỗ trợ công nghệ + vốn lưu động.

* **Vốn cố định của Dự án sản xuất gồm:** (i)Thiết bị, máy móc đã có (giá trị còn lại); (ii)Thiết bị, máy móc mua mới; (iii)Nhà xưởng đã có (giá trị còn lại); (iv)Nhà xưởng xây mới hoặc cải tạo.

* **Vốn lưu động:** chỉ tính chi phí để sản xuất khối lượng sản phẩm cần thiết có thể tiêu thụ và tái sản xuất cho đợt sản xuất thử nghiệm tiếp theo.

* **Kinh phí hỗ trợ công nghệ:** chi phí hoàn thiện, ổn định các thông số kinh tế-kỹ thuật.

Bảng 1. Tổng kinh phí đầu tư cần thiết để triển khai Dự án

Đơn vị: triệu đồng

	Nguồn vốn	Tổng cộng	Trong đó								
			Vốn cố định		Kinh phí hỗ trợ công nghệ	Vốn lưu động					
			Thiết bị, máy móc mua mới	Nhà xưởng xây dựng mới và cải tạo		Chi phí lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Thuê thiết bị, nhà xưởng	Khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		
1	Vốn vay Quý:										
2	Vốn vay NHTM										
3	Các nguồn vốn khác - Vốn tự có của cơ sở - Khác (vốn huy động, ...)										
Cộng:											

* Chỉ dự toán khi dự án được phê duyệt

Bảng 2. Tổng chi phí và giá thành sản phẩm
(Trong thời gian thực hiện Dự án)

1	Nội dung	Tổng số chi phí (1000 đ)	Trong đó theo sản phẩm			Ghi chú
			4	5	6	
2		3				7
A	Chi phí trực tiếp					
1	Nguyên vật liệu, năng lượng					Phụ lục 1
2	Chi phí lao động					Phụ lục 2
3	Sửa chữa, bảo trì thiết bị					Phụ lục 6
4	Chi phí quản lý					Phụ lục 6
B	Chi phí gián tiếp và khấu hao tài sản cố định					
5	Khấu hao thiết bị cho dự án - Khấu hao thiết bị cũ - Khấu hao thiết bị mới					Phụ lục 3

1	Nội dung	Tổng số chi phí (1000 đ)	Trong đó theo sản phẩm			Ghi chú
			4	5	6	
2		3				7
6	Khấu hao nhà xưởng cho dự án - Khấu hao nhà xưởng cũ - Khấu hao nhà xưởng mới					Phụ lục 5
7	Thuê thiết bị					Phụ lục 3
8	Thuê nhà xưởng					Phụ lục 5
9	Phân bổ chi phí hỗ trợ công nghệ					Phụ lục 4
10	Tiếp thị, quảng cáo					Phụ lục 6
11	Khác (trả lãi vay, các loại phí,...)					Phụ lục 6
- Tổng chi phí sản xuất (A+B):						
- Giá thành 1 đơn vị sản phẩm:						

Ghi chú:

- *Khấu hao thiết bị và tài sản cố định:* tính theo quy định của Nhà nước đối với từng loại thiết bị của từng ngành kinh tế tương ứng.

- *Chi phí hỗ trợ công nghệ:* được phân bổ cho thời gian thực hiện Dự án sản xuất và 01 năm đầu sản xuất ổn định (tối đa không quá 3 năm).

Bảng 3. Tổng doanh thu
(Cho thời gian thực hiện Dự án)

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị	Số lượng	Giá bán dự kiến (1000 đ)	Thành tiền (1000 đ)
1	2	3	4	5	6
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
Cộng:					

Bảng 4. Tổng doanh thu
(Cho 1 năm đạt 100% công suất)

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (1000 đ)	Thành tiền (1000 đ)
1	2	3	4	5	6
1					
2					
3					
4					
Cộng:					

Bảng 5. Tính toán hiệu quả kinh tế Dự án (cho 1 năm đạt 100% công suất)

TT	Nội dung	Thành tiền (1000 đ)
1	2	3
1	Tổng vốn đầu tư cho Dự án	
2	Tổng chi phí, trong một năm	
3	Tổng doanh thu, trong một năm	
4	Lãi gộp (3) - (2)	
5	Lãi ròng : (4) - (thuế + lãi vay+ các loại phí)	
6	Khấu hao thiết bị, XDCB và chi phí hỗ trợ công nghệ trong 1 năm	
7	Thời gian thu hồi vốn T (năm, ước tính)	
8	Tỷ lệ lãi ròng so với vốn đầu tư, % (ước tính)	
9	Tỷ lệ lãi ròng so với tổng doanh thu, % (ước tính)	

Chú thích :

- Tổng vốn đầu tư bao gồm: tổng giá trị còn lại của thiết bị, máy móc và nhà xưởng đã có + tổng giá trị của thiết bị, máy móc mua mới và nhà xưởng bổ sung mới (kể cả cải tạo) + chi phí hỗ trợ công nghệ;

- Thuế: gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác nếu có, trong 1 năm;

- Lãi vay: là các khoản lãi vay phải trả trong 1 năm.

Thời gian thu hồi vốn T = năm

Tỷ lệ lãi ròng so với vốn đầu tư = %;

Tỷ lệ lãi ròng so với tổng doanh thu = %;

13 **Hiệu quả kinh tế - xã hội**

(Tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, năng lượng, giảm giá thành và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hoá, giảm nhập khẩu, tạo công ăn việc làm, bảo vệ môi trường....)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

I V . Kết luận và kiến nghị

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 20....

Người đại diện khách hàng
(Họ, tên, chữ ký, đóng dấu)

Phụ lục 2
(Kèm theo Thuyết minh dự án)

CHI PHÍ LAO ĐỘNG
(Để thực hiện dự án)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Số người	Số tháng	Thành tiền	Nguồn vốn		
					Vốn vay Quỹ	Vốn vay NHTM	Tự có
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Chủ nhiệm Dự án						
2	Kỹ sư						
3	Nhân viên kỹ thuật						
4	Công nhân						
	Cộng						

Phụ lục 3a
(Kèm theo Thuyết minh dự án)

YÊU CẦU VỀ THIẾT BỊ, MÁY MÓC

Đơn vị: triệu đồng

A. Thiết bị hiện có (tính giá trị còn lại)

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
I	Thiết bị công nghệ				
1					
2					
3					
4					
II	Thiết bị thử nghiệm, đo lường				
1					
2					
3					
4					
Cộng:					

Phụ lục 3b
(Kèm theo Thuyết minh dự án)

YÊU CẦU VỀ THIẾT BỊ, MÁY MÓC

B. Thiết bị mới bổ sung, thuê thiết bị

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Tổng số		Nguồn vốn		
				Kinh phí	Tỷ lệ (%)	Vốn vay Quỹ	Vốn vay NHTM	Tự có
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Mua thiết bị công nghệ							
2	Mua thiết bị thử nghiệm, đo lường							
3	Mua bảng sáng chế, bản quyền							
4	Mua phần mềm máy tính							
5	Vận chuyển lắp đặt							
6	Thuê thiết bị (nêu các thiết bị cần thuê, giá thuê và chỉ ghi vào cột 7 để tính vốn lưu động)							
Cộng:								

Phụ lục 4
(Kèm theo Thuyết minh dự án)

CHI PHÍ HỖ TRỢ CÔNG NGHỆ

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Tổng số		Nguồn vốn		
				Kinh phí	Tỷ lệ (%)	Vốn vay Quỹ	Vốn vay NHTM	Tự có
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<i>1</i>	<i>3</i>							
A	Chi phí hỗ trợ cho các hạng mục công nghệ (kể cả công nghệ nhập)							
1	- Hoàn thiện, nắm vững và làm chủ quy trình công nghệ							
2	- Hoàn thiện các thông số về kỹ thuật							
3	- Ổn định các thông số và chất lượng nguyên vật liệu đầu vào							
4	- Ổn định chất lượng sản phẩm; về khối lượng sản phẩm cần sản xuất thử nghiệm							
5							
B	Chi phí đào tạo công nghệ							
1	- Cán bộ công nghệ							
2	- Công nhân vận hành							
3							
	Cộng							

Phụ lục 5
(Kèm theo Thuyết minh dự án)

ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG

Đơn vị: triệu đồng

A. Nhà xưởng đã có (giá trị còn lại)

T T	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1					
2					
3					
Cộng A:					

B. Nhà xưởng xây dựng mới và cải tạo

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Kinh phí	Nguồn vốn		
			Vốn vay Quỹ	Vốn vay NHTM	Tự có
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Xây dựng nhà xưởng mới				
2	Chi phí sửa chữa cải tạo				
3	Chi phí lắp đặt hệ thống điện				
4	Chi phí lắp đặt hệ thống nước				
5	Chi phí khác				
Cộng B:					

Phụ lục 6
(Kèm theo Thuyết minh dự án)

CHI KHÁC CHO DỰ ÁN

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Thành tiền	Nguồn vốn		
			Vốn vay Quỹ	Vốn vay NHTM	Tự có
1	2	3	4	5	6
1	Công tác phí - Trong nước - Ngoài nước				
2	Quản lý phí - Quản lý hành chính thực hiện Dự án - Tiếp thị, quảng cáo, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm				
3	Sửa chữa, bảo trì thiết bị				
4	Chi phí kiểm tra, đánh giá nghiệm thu: Chi phí kiểm tra Chi phí nghiệm thu				
5	Chi khác: - Hội thảo, hội nghị, - Đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, - Báo cáo tổng kết, - In ấn, - Phụ cấp chủ nhiệm dự án,...				
	Cộng				

Phụ lục 7
(Kèm theo Thuyết minh dự án)

KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Nội dung công việc	Tháng																	
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	-	-	-
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>																	
1	Sửa chữa, xây dựng nhà xưởng																		
2	Hoàn thiện công nghệ																		
3	Chế tạo, mua thiết bị																		
4	Lắp đặt thiết bị																		
5	Đào tạo công nhân																		
6	Sản xuất thử nghiệm (các đợt)																		
7	Thử nghiệm mẫu																		
8	Hiệu chỉnh công nghệ																		
9	Đánh giá nghiệm thu																		

Phụ lục 8
(Kèm theo Thuyết minh dự án)

VỀ KHẢ NĂNG CHẤP NHẬN CỦA THỊ TRƯỜNG

I. Nhu cầu thị trường

T T	Tên sản phẩm	Đơn vị đo	Số lượng có thể tiêu thụ trong năm:			Chú thích
			200..	200..	200..	
1	2	3	4	5	6	8
1						
2						

II. Phương án sản phẩm

T T	Tên sản phẩm	Đơn vị đo	Số lượng sản xuất trong năm:			Tổng số	Cơ sở tiêu thụ
			200..	200..	200..		
1	2	3	4	5	6	7	8
1							
2							

Dưới đây, xin gửi kèm theo các thông tin và giấy tờ liên quan tới đề nghị điều chỉnh kỳ hạn trả nợ/gia hạn nợ để Quý xem xét.

Rất mong sự hợp tác và hỗ trợ của Quý Quý.

Trân trọng./.

.....ngày tháng năm

CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN